

V, ngày 17 tháng 6 năm 2019

Số: 25/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hải V, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Đ, phường ĐT, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Đào Hùng C, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Đ, phường ĐT, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 07 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 07 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hải Vân và anh Đào Hùng Cường.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Anh Đào Hùng C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 con chung là Đào Khánh H, sinh ngày 18/01/2003, Đào Khánh L, sinh ngày 07/11/2008 và Đào Trung K, sinh ngày 08/11/2012. Chị Nguyễn Hải V có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản, công sức, vay nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Hải V tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số: AA/2016/0004352 ngày 04/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Hoàn trả chị Nguyễn Hải V số tiền 150.000đ tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND P. NQ
(ĐKKH số 32 năm 2002);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đã ký

Màu Văn Mùi